

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày: 18-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sơn

Bà Tăng Thị Bạch Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hạnh, là thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách tham gia phiên tòa: Bà Bùi Mỹ Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/TLST-HS, ngày 29 tháng 3 năm 2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HS, ngày 05/5/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T, sinh ngày 02/02/1974, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký HKTT: số 1740/10, Tỉnh lộ M, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thành C (chết) và bà Nguyễn Thị H (chết); bị cáo có vợ tên Huỳnh Ngọc T1, sinh năm 1976 và 01 người con tên Nguyễn Hoàng T2, sinh năm 1998 cùng địa chỉ cư trú với bị cáo.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án về tội Cướp tài sản và tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức bị TAND tỉnh Phú Yên tuyên phạt 20 năm tù giam theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2006/HSST ngày 24/11/2006. Đến ngày 26/01/2019 được tha tù trước thời hạn.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 05/11/2022 và chuyển tạm giam từ ngày 11/11/2022 cho đến nay (bị cáo có mặt).

Nhân thân: Anh chị, em ruột có 01 người là bị cáo.

- Người tham gia tố tụng khác (người làm chứng):

1. Ông Phan Quốc T3, sinh năm 1995. Địa chỉ: ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Nơi ở hiện nay: ấp A, thị trấn A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

2. Ông Trần Văn N, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Long An. Nơi ở hiện nay: ấp A, thị trấn A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: bị cáo Nguyễn Thành T có quen biết một người đàn ông tên Hiệp G (không xác định họ tên, địa chỉ) cần người vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu và bị cáo đã nhận lời nên ngày 05/11/2022 có hành vi vận chuyển thuốc lá nhập lậu cụ thể:

Khoảng 10 giờ ngày 04/11/2022, bị cáo nhận được cuộc gọi từ Hiệp G nói “*anh ơi bữa nay có đồ*” thì bị cáo hiểu là có thuốc lá nhập lậu cần bị cáo vận chuyển và thỏa thuận vận chuyển mỗi chuyến 1.000.000đồng nên bị cáo đồng ý và Hiệp G kêu bị cáo khoảng 22 giờ ngày 04/11/2022 ra vòng xoay tại thành phố V, tỉnh Vĩnh Long ở đó đợi thì sẽ có người gọi điện giao thuốc cho bị cáo để vận chuyển. Bị cáo đi xe ô tô từ nhà ở ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh đến vòng xoay Vĩnh Long đợi khoảng 23 giờ thì có người điện thoại kêu bị cáo đi bộ theo hướng Cần Thơ, bị cáo đi bộ được khoảng 100 mét thì có 01 người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) chạy xe ô tô, nhãn hiệu Toyota, loại xe Innova, biển số giả 51E-906.27 ở bên ngoài và bên trong có biển số thật 77A-129.09 giao xe cho bị cáo, trong xe ô tô có chứa thuốc lá điều nhập lậu được chắt ở băng ghế sau của xe. Sau khi nhận xe bị cáo điều khiển đi về hướng Cần Thơ, trên đường đi bị cáo nhận được nhiều cuộc gọi lạ yêu cầu bị cáo chạy theo hướng Cảng Cái Cui theo quốc lộ Nam Sông Hậu. Khi vừa qua cầu M thuộc ấp A, thị trấn A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo nhận được cuộc gọi có Công an nên bị cáo quay xe lại đậu trước công ty ATT thuộc ấp A, thị trấn A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bên trong xe có chứa nhiều túi thuốc lá điều nhập lậu nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Qua kiểm tra tang vật tạm giữ gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyata, số loại Innova biển 77A-129.09; 10.200 bao thuốc lá hiệu Jet, hero, scott (trong đó 3.900 bao thuốc lá hiệu JET, 2.700 bao thuốc lá hiệu SCOTT, 3.600 bao thuốc lá hiệu HERO); 02 biển số 51E-906.27; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, 01 điện thoại samsung có gắn sim 0907751496, số tiền 4.260.000đồng, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kế Sách đã tiến hành niêm phong theo quy định.

Tại kết luận giám định số: 1208 ngày 20/2/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 02 biển số 51E - 907.26 gửi giám định là biển số giả, không phải do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Trên cơ sở kết quả điều tra cùng những tài liệu chứng cứ thu được, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kế Sách đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thành T về tội “Vận chuyển hàng cấm” quy định tại khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Qua đấu tranh, bị cáo khai nhận toàn bộ 10.200 bao thuốc lá điều nhập lậu bị lực lượng Công an thu giữ trong ngày 05/11/2022 là của người đàn ông tên “Hiệp G” thuê

bị cáo chờ thuê cho Hiệp G về giao cho khách tại Sóc Trăng nhưng chưa giao được thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Mặt khác, bị cáo còn khai nhận trước ngày bị bắt quả tang, bị cáo đã 03 lần được “Hiệp G” thuê chở thuốc lá về Sóc Trăng với giá 1.000.000đồng/chuyến nhưng do thời gian đã lâu nên bị cáo không nhớ được ngày tháng cụ thể. Số tiền thu lợi bất chính được 3.000.000đồng từ việc chở thuốc lá thuê, bị cáo đã dùng để tiêu xài cá nhân.

Về thu giữ, tạm giữ tài sản, vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kế Sách đã thu giữ:

- 10.200 bao (gói) thuốc lá ngoại nhập lậu. Trong đó: 3900 bao thuốc lá ngoại hiệu JET; 3600 bao thuốc lá ngoại hiệu HERO và 2700 bao thuốc lá ngoại hiệu SCOTT;

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova, mang biển số 77A - 129.09, số máy 1TR-6348032; số khung RL4XW41G779000908

- 02 (hai) biển kiểm soát số 51E - 907.26 (trong đó 01 biển kiểm soát hình vuông số 51E - 907.26 và 01 biển kiểm soát hình chữ nhật số 51E - 907.26)

- Số tiền 4.260.000đồng (bốn triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

- 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20S màu đen, loại cảm ứng, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám, loại bàn phím, đã qua sử dụng.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKS-H.KS, ngày 28/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội "Vận chuyển hàng cấm", quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thành T, mức án từ 07 năm tù đến 08 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản điểm a, b và c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b và c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy: 10.200 bao (gói) thuốc lá ngoại nhập lậu. Trong đó: 3900 bao thuốc lá ngoại hiệu JET; 3600 bao thuốc lá ngoại hiệu HERO và 2700 bao thuốc lá ngoại hiệu SCOTT;

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy: 02 (hai) biển kiểm soát số 51E - 907.26 (trong đó 01 biển kiểm soát hình vuông số 51E - 907.26 và 01 biển kiểm soát hình chữ nhật số 51E - 907.26)

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova, mang biển số 77A - 129.09, số máy 1TR-6348032; số khung RL4XW41G779000908. Nếu có

tranh chấp về quyền sở hữu hoặc yêu cầu bồi thường giá trị tài sản thì giải quyết theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20S màu đen, loại cảm ứng, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 4.260.000đồng (bốn triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng). Giao Chi cục thi hành án huyện Kế Sách tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án khi án có hiệu lực.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám, loại bàn phím, đã qua sử dụng.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận trước ngày bị bắt quả tang, bị cáo đã 03 lần được “Hiệp G” thuê chở thuốc lá về Sóc Trăng với giá 1.000.000đồng/chuyến nhưng do thời gian đã lâu nên bị cáo không nhớ được ngày tháng cụ thể. Số tiền thu lợi bất chính được 3.000.000đồng từ việc chở thuốc lá thuê, bị cáo đã dùng để tiêu xài cá nhân, nên cần buộc bị cáo T giao nộp số tiền trên để sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên “Hiệp G” có hành vi thuê bị cáo T vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu, do không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên chưa có cơ sở xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Trong quá trình điều tra bị cáo T khai nhận trong lúc vận chuyển thuốc lá thuê thì bị cáo không có giấy phép lái xe ô tô, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Kế Sách đã chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính đối với hành vi không có giấy phép lái xe khi điều khiển xe ô tô theo quy định; Đối với việc bị cáo T đi xe ô tô nhãn hiệu Toyota, số loại Innova biển 77A-129.09 được gắn bên ngoài biển số 51E-907.26, qua giám định thì biển số 51E-907.26 là biển số giả, nhưng khi nhận xe thì đã có gắn sẵn và bị cáo T cũng không biết là biển số giả. Khi bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ thì mới biết, nên không có căn cứ xử lý bị cáo T về việc sử dụng tài liệu giả.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo cùng lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng ông Phan Quốc T3 và ông Trần Văn N. Sự vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đều không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi Hội đồng xét

xử tiến hành hội ý tại chỗ căn cứ vào các Điều 293 và điểm d khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được, đã thể hiện: Vào lúc 00 giờ 25 phút ngày 05/11/2022 trên tuyến Quốc lộ Nam Sông Hậu thuộc ấp A, thị trấn A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Nguyễn Thành T có hành vi sử dụng xe ô tô, hiệu Toyota, số loại Innova màu trắng biển 77A-129.09 được gắn bên ngoài biển số 51E-906.27 (biển số giả) vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu với số lượng tổng cộng là 10.200 bao (gói) thuốc lá điều nhập lậu (trong đó gồm: 3.900 bao hiệu JET; 3.600 bao hiệu HERO và 2.700 bao hiệu SCOTT) thì bị bắt quả tang.

[4] Từ những tình tiết có trong vụ án cho thấy, bị cáo Nguyễn Thành T chỉ vì mục đích muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên bị cáo có hành vi vận chuyển hàng cấm thuốc lá Điều nhập lậu với số lượng 10.200 bao (gói) các loại. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo về tội “Vận chuyển hàng cấm”, quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự, là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không oan đối với bị cáo.

[5] Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận bị cáo đã nhận thức được rằng, việc vận chuyển hàng cấm thuốc lá điều nhập lậu là vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội nhưng do muốn có tiền tiêu xài bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm; xem thường pháp luật, gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần thiết phải xử lý bị cáo nghiêm trước pháp luật, nhằm răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về tình tiết định tội: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Thành T có tình tiết định tội “Thuốc lá điều nhập lậu từ 4.500 bao trở lên” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Thành T có một tiền án về Cướp tài sản và làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên tuyên phạt 20 năm tù giam theo Bản án 66/2006/HSST ngày 24/11/2006, bị cáo chấp hành án xong năm 2019 chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp Tái phạm nguy hiểm. Theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có học vấn thấp. Cho nên, cần xem xét, áp dụng các tình tiết nêu trên để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[9] Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tại phiên tòa hôm nay: Về hình phạt; Về xử lý vật chứng, tài sản của vụ án và các vấn đề khác như đã nêu ở phần trên là có căn cứ đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[10] Về án phí: bị cáo là người bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 191; các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 05/11/2022.

2. Về vật chứng, tài sản của vụ án:

Áp dụng điểm a, b và c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b và c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải nộp lại số tiền đã thu lợi bất chính là 3.000.000đồng (ba triệu đồng).

- Tịch thu và tiêu hủy: 10.200 bao (gói) thuốc lá ngoại nhập lậu. Trong đó: 3900 bao thuốc lá ngoại hiệu JET; 3600 bao thuốc lá ngoại hiệu HERO và 2700 bao thuốc lá ngoại hiệu SCOTT;

- Tịch thu và tiêu hủy: 02 (hai) biển kiểm soát số 51E - 907.26 (trong đó 01 biển kiểm soát hình vuông số 51E - 907.26 và 01 biển kiểm soát hình chữ nhật số 51E - 907.26).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova, mang biển số 77A - 129.09, số máy 1TR-6348032; số khung RL4XW41G779000908. Nếu có tranh chấp về quyền sở hữu hoặc yêu cầu bồi thường giá trị tài sản thì giải quyết theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20S màu đen, loại cảm ứng, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 4.260.000đồng (bốn triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng). Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách tiếp tục quản lý số tiền trên để đảm bảo thi hành án khi bản án có hiệu lực.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám, loại bàn phím, đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 18 tháng 5 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kế Sách và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a và c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng và 300.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 500.000đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm theo quy định tại các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

5. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng (PKTNV-THA);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Kế Sách;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- UBND xã L,
huyện C, tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Bình